

Số: 57/2024/QĐST-HNGĐ

Sa Đéc, ngày 11 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được toàn bộ các vấn đề liên quan đến nội dung vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 381/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Diễm M**, sinh năm 1991. Địa chỉ: **Số A, khóm T, phường T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp**.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1982. Địa chỉ: **Tổ B, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp**. Nơi ở hiện nay: **Số C, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quyền nuôi con chung:

+ Chị **Trần Thị Diễm M** được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung **Nguyễn Thanh T1**, sinh ngày 13/01/2015 (hiện đang sống với chị **M**).

+ Anh **Nguyễn Thanh T** được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên **Nguyễn Ngọc Diễm T2**, sinh ngày 04/5/2018 (hiện đang sống với anh **T**).

Chị **M** và anh **T** có quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không do mình trực tiếp nuôi dưỡng mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị **Trần Thị Diễm M** và anh **Nguyễn Thanh T** mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị **M** tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 150.000 đồng. Sau khi khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003854 ngày 15/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, chị **M** được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP.SĐ;
- Chi cục THADS TP.SĐ;
- Lưu: HS, VT (H.M).

THẨM PHÁN

Đặng Hoàng Minh